BỘ Y TẾ
VIỆN DINH DƯỠNG

Số: 09 /TMBG-VDD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc cung cấp báo giá hóa chất, vật tư tiêu hao.

Kính gửi: Quý công ty, đơn vị cung cấp hóa chất, vật tư tiêu hao

Viện Dinh dưỡng xin thông báo đến Quý Công ty có đủ điều kiện và năng lực tham gia báo giá, chào giá cạnh tranh hóa chất, vật tư tiêu hao.

Danh mục báo giá: Làm cơ sở để lựa chọn đơn vị cung cấp hàng hóa dịch vụ đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và giá phù hợp.

Danh mục hàng hóa/Dịch vụ báo giá: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Hình thức báo giá: 01 bản cứng và bản mềm quét PDF (Đã đóng dấu theo đúng quy định và gửi qua Email).

Thời gian gửi báo giá: Trước 16 giờ. Ngày 15 tháng 01 năm 2025.

Địa điểm giao hàng: Viện Dinh dưỡng 48B Tăng Bạt Hổ, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm giá hàng hóa/dịch vụ và thuế, phí lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển…. theo quy định của pháp luật, Bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm. Báo giá ghi rõ thời gian đảm bảo cung cấp hàng hóa theo tiêu chuẩn kỹ thuật. Báo giá bằng tiền đồng Việt Nam.

Thông tin xin gửi về: Phòng Vật tư - Quản trị, Viện Dinh dưỡng. Địa chỉ: 48B Tăng Bạt Hổ, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Số điện thoại: 0243.971.7090;

Email: vattuquantri.ninvn@gmail.com.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Đăng: Website Viện;
- Lưu VT, VTQT.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN DINH DƯỠNG

Trần Thanh Dương

PHỤ LỤC

DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ TIÊU HAO YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số 09./TMBG-VDD ngày 11. tháng 01. năm 2024)

TT	Tên hóa chất và vật tư tiêu hao	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị đóng gói/đo lường	Số lượng	Ghi chú
1	Zinc standard solution	Chất chuẩn phân tích. Nồng độ 1000 mg/l trong HNO_3 0,5 mol/l. Có giấy chứng nhận phân tích kèm theo. Quy cách: Chai (500 ml/chai).	Chai 500 ml	1	
2	Bơm tiêm y tế sử dụng 1 lần 5 ml	Bơm tiêm 5ml (cỡ kim:23x1"), tiệt trùng bằng khí gas EO, chất liệu nhựa y tế được đóng trong từng túi nilong riêng biệt. Quy cách: hộp (100 chiếc/hộp).	Hộp 100 chiếc	10	
3	Đầu lọc mẫu PTFE 0,45 µm, đường kính 15 mm	Kích cỡ lỗ lọc 0,45 µm, đường kính 15 mm, chất liệu PTFE. Dùng cho cả dung môi và nước. Quy cách: hộp (50 chiếc/hộp).	Hộp 50 chiếc	7	
4	Đầu tip 200µl	Vật liệu: Nhựa, có vạch chia thể tích, chịu acid và dung môi hữu cơ. Quy cách: túi (1000 chiếc/túi).	Túi 1000 chiếc	1	
5	Đầu tip trắng 0.5-5ml	Vật liệu: Nhựa, có vạch chia thể tích, chịu acid và dung môi hữu cơ. Quy cách: túi (200 chiếc/túi).	Túi 200 chiếc	4	
6	Găng tay không bột	Găng tay y tế không có bột talc cỡ S, M chất liệu cao su. Quy cách: hộp (100 chiếc/hộp).	Hộp 100 chiếc	9	
7	Khẩu trang y tế 4 lớp	Khẩu trang 4 lớp. Có thanh nhôm kim loại tạo sự ôm khít mặt, thành phần: gạc không dệt, màng lọc khuẩn. Khử khuẩn bằng EO, đạt tiêu chuẩn khẩu trang y tế. Quy cách: hộp (50 chiếc/hộp).	Hộp 50 chiếc	10	

8	Khí Acetylen	Độ tinh khiết: 98 %. Quy cách: Bình (40 lít/bình).	Bình 40 lít	1	
9	Nitric acid 65% for analysis emsure	Acid nitric đựng trong chai HDPE, trace analysis grade (loại phân tích hàm lượng vết). Độ tinh khiết ≥ 65 % (HNO_3, w/w). Quy cách: Chai (2,5 lít/chai).	Chai 2,5L	1	
10	Ống ly tâm nhựa 15 ml	Ống ly tâm dung tích 15 ml có nắp xoáy kín. Không chứa Dnase/Rnase, tiệt trùng. Chất liệu PE. Chịu được hóa chất, dung môi. Chịu được nhiệt độ: -80°C đến 120°C. Chịu được lực ly tâm tối đa 12500 x g. Quy cách: túi (50 chiếc/túi).	Túi 50 chiếc	28	
11	Ống ly tâm nhựa 50 ml	Ống ly tâm dung tích 50 ml có nắp xoáy kín. Không chứa Dnase/Rnase, tiệt trùng. Chất liệu PE. Chịu được hóa chất, dung môi. Chịu được nhiệt độ: -80°C đến 120°C. Chịu được lực ly tâm tối đa 17000 x g. Quy cách: túi (25 chiếc/túi).	Túi 25 chiếc	5	
12	Pipet tự động 20-200 µl	Tiêu chuẩn nhà sản xuất. Đáp ứng tiêu chuẩn CE, IVD. Piston bằng vật liệu Fortron, có khả năng chịu ăn mòn dung môi hữu cơ. Lực ấn nhẹ, có thiết kế giảm xóc để giảm mỏi cho ngón tay cái. Nút bấm điều khiển và thân pipet có chỉ thị màu. Thân pipet có cửa sổ để điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng. Có 2 nấc nhấn, thể tích hiển thị 4 chữ số. Tiêu chuẩn ISO 9001.	Chiếc	1	
13	Pipet tự động 500 - 5000 µl	Tiêu chuẩn nhà sản xuất. Đáp ứng tiêu chuẩn CE, IVD. Piston bằng vật liệu Fortron, có khả năng chịu ăn mòn dung môi hữu cơ. Lực ấn nhẹ, có thiết kế giảm xóc để giảm mỏi cho ngón tay	Chiếc	1	

		cái. Nút bấm điều khiển và thân pipet có chỉ thị màu. Thân pipet có cửa sổ để điều chỉnh pipet khi sử dụng với chất lỏng. Có 2 nấc nhấn, thể tích hiển thị 4 chữ số. Tiêu chuẩn ISO 9001.			
14	Water for chromatography	Dùng cho LC-MS, cặn bay hơi ≤ 5 mg/l. Quy cách: chai (2,5 lít/chai).	Chai 2,5 lít	13	